

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 118/2017/HS-ST
Ngày 08 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thế Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vũ Thị Kim Dung;

- Bà Trần Thị Phụng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Định Trung, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2017/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 123/2017/HSST- QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Phạm Quang N, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn V, xã T, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Không; bố đẻ Phạm Văn C, mẹ đẻ Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2017 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đỗ Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn N, xã T, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Quang N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2017, tại phía sau siêu thị Big C, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang Phạm Quang N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Đỗ Văn H.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại túi quần phía trước bên trái của Phạm Quang N đang mặc 02 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh

thể dạng đá (N khai là 02 gói ma túy đá của N, trong đó có 01 gói ma túy đá đang bán cho H thì bị Công an phát hiện và bắt giữ), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải N đang mặc số tiền 500.000đ (N khai là tiền H đưa để mua ma túy của N) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh xám đã qua sử dụng. Thu giữ tại túi quần sau bên phải N đang mặc 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 200.000đ. Tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream sơn màu nâu biển kiểm soát: 88E1-050.48.

Ngày 17/6/2017, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Quang N tại thôn Vị Trù, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả không phát hiện và thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số: 621 ngày 21/6/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 có khối lượng là 0,5818 gam, không kể bao bì gửi đến giám định có thành phần chất ma túy Methamphetamine. Trọng lượng tinh chất ma túy Methamphetamine có trong mẫu vật gửi đến giám định là 0,4215 gam. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định là 0,4052 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Ngoài hành vi nêu trên, Phạm Quang N và Đỗ Văn H còn khai nhận:

Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2017, tại khu vực cổng chào của khu đô thị N Đàm Vạc, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Quang N còn bán cho Đỗ Văn H 01 gói ma túy đá với giá 400.000đ. Số ma túy này, Hảo đem về nhà ở thôn N, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc một mình sử dụng hết.

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, Phạm Quang N khai là của người phụ nữ tên H, sinh năm 1988, số điện thoại 0986.170.255 ở thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đưa cho N để đem đi bán (N không biết họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể của H). Ngày 17/6/2017, N đang bán ma túy đá cho H thì bị Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 123/KSĐT-MT ngày 24/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phạm Quang N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2017, tại phía sau siêu thị Big C, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, H có mua của N 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Khi H vừa đưa số tiền 500.000đ cho N, còn N chưa kịp đưa gói ma túy đá cho H thì bị Công an bắt quả tang và niêm phong tang vật. Ngoài ra, trước đó vào khoảng 21 giờ ngày 16/6/2017, tại khu vực cổng chào của khu đô thị N Đàm Vạc, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, H có mua của N 01 gói ma

túy đá với giá 400.000đ. Số ma túy này, H đem về nhà và sử dụng hết (bút lục 34b, 35 và từ bút lục 80 - 87).

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 35 và từ bút lục 90 - 95).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 0,4052 gam ma túy và toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ đã thu giữ của bị cáo Phạm Quang N; truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ của bị cáo Phạm Quang N; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã thu giữ của bị cáo Phạm Quang N; trả lại bị cáo Phạm Quang N 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại anh Nguyễn Văn H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 88E1 - 050.48 là hợp pháp.

Bị cáo Phạm Quang N không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Phạm Quang N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Trong các ngày 16 và 17/6/2017, bị cáo Phạm Quang N đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Đỗ Văn H; hành vi cụ thể như sau:

- Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2017, tại phía sau siêu thị Big C, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Phạm Quang N có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ cho đối tượng là Đỗ Văn H thì bị tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ được giám định là ma túy, khối lượng ma túy thu giữ là 0,5818 gam không kê bao bì có thành phần chất ma túy Methamphetamine. Khối lượng Methamphetamine trong 0,5818 gam mẫu thu giữ là 0,4215 gam.

- Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2017, tại khu vực cổng chào của khu đô thị N Đàm Vạc, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Phạm Quang N có hành vi bán trái phép chất ma túy đá với giá 400.000đ cho đối tượng nghiện ma túy là Đỗ Văn H. Số ma túy này, Hảo đem về nhà và một mình sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Quang N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng là “Phạm tội nhiều lần”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù được quy định từ 07 đến 15 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lợi bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự thú và khai nhận về hành vi đã phạm tội trước đó” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm p, điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Văn H là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua túy để sử dụng; hành vi tàng trữ ma túy ngày 16/6/2017 do H đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng, còn hành vi trao đổi để mua ma túy với bị cáo N nhưng chưa mua được thì đã bị Công an bắt giữ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với Hảo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên H, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo N khai Hằng đã đưa mua túy để N đem bán cho H nhưng N không biết họ, tên đệm

và địa chỉ cụ thể của Hằng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả. Đối tượng này, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,4052 gam ma túy và bao gói ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đ đã thu giữ của bị cáo, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 400.000đ bị cáo có được do bán ma túy cho Hào ngày 16/6/2017 cần truy thu để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 200.000đ, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên do bị cáo còn phải nộp khoản tiền truy thu và án phí nên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát: 88E1- 050.48, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn H, khi bị cáo mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội anh H không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H là hợp pháp. Do tài sản đã được trả lại hợp pháp cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết tiếp.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/6/2017).

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 0,4052 gam ma túy và toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Phạm Quang N;

- Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Phạm Quang N số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã thu giữ của bị cáo Phạm Quang N;

- Trả lại bị cáo Phạm Quang N 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/11/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Quang N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thế Bình